

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN LỆ THỦY  
TỈNH QUẢNG BÌNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 70/2021/HS- ST  
Ngày: 15 - 10 - 2021

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LỆ THỦY, TỈNH QUẢNG BÌNH**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Nguyễn Thanh Hải.

*Các Hội thẩm nhân dân:* Ông Lê Thuận Sơn và ông Lê Quang Thạch.

**- Thư ký phiên tòa:** Ông Nguyễn Văn Tuấn, Thư ký Tòa án nhân dân huyện Lệ Thủy, tỉnh Quảng Bình.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lệ Thủy, tỉnh Quảng Bình tham gia phiên tòa:** Ông Lê Ngọc Diện - Kiểm sát viên.

Ngày 15 tháng 10 năm 2021, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Lệ Thủy, tỉnh Quảng Bình, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 04/2021/HSST ngày 02 tháng 02 năm 2021, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 13/2021/QĐXXST-HS ngày 18 tháng 3 năm 2021 (đã có Quyết định hoãn phiên tòa nhiều lần do dịch bệnh Covid-19) đối với bị cáo:

**Nguyễn Nghĩa D**, sinh ngày 04/10/1983, tại tỉnh Nghệ An.

Nơi cư trú: Thôn T, xã M, huyện D, tỉnh Nghệ An; trình độ văn hóa: lớp 12/12; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: không; nghề nghiệp: Lái xe; con ông Nguyễn Nghĩa T (đã chết tháng 12/2020) và bà Nguyễn Thị Tr; có vợ Phạm Thị M, sinh năm 1987; có 02 con, lớn nhất sinh năm 2016, nhỏ nhất sinh năm 2019; tiền án, tiền sự: không; bị cáo không bị giam, giữ, bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú, có mặt tại phiên tòa.

**- Bị hại:**

+ Anh Nguyễn Văn H, sinh năm 1991.

Nơi cư trú: Thôn N, xã T, huyện N, tỉnh Thanh Hóa, vắng mặt (có đơn đề nghị xét xử vắng mặt).

+ Anh Nguyễn Đức B, sinh năm 1963; nơi cư trú: Khu phố L, thị trấn H, huyện V, tỉnh Quảng Trị, có mặt.

+ Công ty TNHH một thành viên Thương mại Vận tải M.

Địa chỉ: Khu chợ N, thị trấn H, huyện V, tỉnh Quảng Trị; do anh Dương Đăng T đại diện theo ủy quyền, có mặt.

**- Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:**

+ Anh Dương Đăng T, sinh năm 1974; nơi cư trú: Số 419 đường L, thị trấn H, huyện V, tỉnh Quảng Trị, có mặt.

+ Anh Hoàng Thiên C, sinh năm 1983 và vợ chị Tạ Thị N, sinh năm 1984; cùng cư trú tại: Thôn Đ, xã T, huyện K, tỉnh Hưng Yên, vắng mặt.

+ Anh Nguyễn Thái Ch, sinh năm 1983 và vợ chị Nguyễn Thị Như Tr, sinh năm 1986; cùng cư trú tại: Thôn Đ, xã L, huyện V, tỉnh Quảng Trị, vắng mặt.

+ Công ty TNHH dịch vụ vận tải hành khách H; địa chỉ: Xóm 538, xã N, huyện T tỉnh Nghệ An, do anh Hoàng Văn H, sinh năm 1974, Giám đốc đại diện theo pháp luật; nơi cư trú của người đại diện theo pháp luật: Xóm M, xã N, huyện T, tỉnh Nghệ An, có đơn xin vắng mặt.

- *Người làm chứng:*

+ Anh Ngô Trí N, sinh năm 1974; địa chỉ: Xóm P, xã Na, huyện T, tỉnh Nghệ An, vắng mặt.

+ Anh Võ Trung K, sinh năm 1969; công tác tại: Đội quản lý thị trường số N, Cục quản lý thị trường tỉnh Quảng Bình, vắng mặt.

+ Anh Phạm Huy C, sinh năm 1982; công tác tại: Phòng M Công an tỉnh Quảng Bình, vắng mặt.

+ Anh Hồ Việt T, sinh năm 1984; công tác tại: Phòng M Công an tỉnh Quảng Bình, vắng mặt.

+ Anh Nguyễn Thanh H, sinh năm 1985; công tác tại: Phòng M Công an tỉnh Quảng Bình, vắng mặt.

+ Anh Lê Thành P, sinh năm 1980; công tác tại: Phòng M Công an tỉnh Quảng Bình, vắng mặt.

+ Anh Đàm Anh T, sinh năm 1983; công tác tại: Phòng M Công an tỉnh Quảng Bình, vắng mặt.

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 03 giờ 25 phút ngày 18/6/2020, tại Km 706+400 quốc lộ 1A, thuộc địa phận thôn P, xã H, huyện L, tỉnh Quảng Bình, tổ tuần tra cảnh sát giao thông Công an tỉnh Quảng Bình phối hợp với Đội số N Cục quản lý thị trường tỉnh Quảng Bình tiến hành đón dừng xe ô tô biển kiểm soát (BKS) 89C - 163.92 do Nguyễn Văn H sinh năm 1991 trú tại huyện N, tỉnh Thanh Hóa trực tiếp điều khiển dừng đỗ trên phần đường dành cho người đi bộ bên phải (theo hướng Nam - Bắc) để kiểm tra, sau đó xe ô tô BKS 74C - 058.14 do Nguyễn Đức B, sinh năm 1963 ở Thị trấn H, huyện V, tỉnh Quảng Trị điều khiển chạy đến, thấy lực lượng cảnh sát giao thông nên dừng lại. Thấy vậy, anh Đàm Anh T, cán bộ cảnh sát giao thông ra hiệu lệnh cho xe ô tô BKS 74C - 058.14 tiếp tục lưu thông. Khi xe ô tô BKS 74C - 058.14 di chuyển sang làn đường bên trái theo hướng xe chạy thì xe ô tô khách BKS 37B - 013.69 do Nguyễn Nghĩa D điều khiển chạy từ phía sau đến va chạm vào góc sau bên trái cabin, thang kim loại bên trái thùng xe, góc trước bên trái thùng xe, mặt ngoài, phần trước khung bảo vệ hông xe bên trái của xe ô tô BKS 74C - 058.14 dẫn đến xe ô tô BKS 74C - 058.14 do Bình điều khiển bị mất lái

va chạm vào bên trái xe ô tô BKS 89C - 163.92. Hậu quả anh Nguyễn Đức B bị thương nhẹ, 03 xe ô tô bị hư hỏng.

Ngày 01/7/2020 Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện L có kết luận xe ô tô BKS 37B - 013.69 có giá trị thiệt hại là 337.910.000 đồng; xe ô tô BKS 89C - 163.92 có giá trị thiệt hại là 32.900.000 đồng; xe ô tô BKS 74C - 058.14 có giá trị thiệt hại là 120.000.000 đồng.

Kết quả khám nghiệm hiện trường theo hướng Nam - Bắc (hướng thành phố H, Quảng Trị đi thành phố Đ, Quảng Bình) thấy: Đoạn đường nơi xảy ra tai nạn là đoạn đường thẳng, tầm nhìn không bị hạn chế, đường có 04 làn được chia thành hai phần đường ngược chiều nhau ở giữa có vạch phân cách cứng bằng bê tông. Vụ tai nạn xảy ra nằm trên phần đường bên phải. Phần đường bên phải mặt đường được rải nhựa phẳng rộng 7m, ở giữa có vạch sơn màu trắng ngắt quãng, hai bên có vạch sơn màu trắng, phần đường dành cho xe thô sơ và người đi bộ bên phải rộng 2m. Sau tai nạn trên hiện trường để lại 02 vết phanh, 03 vết chày; 01 vết cày; 01 đám mảnh vỡ và 03 phương tiện liên quan đến tai nạn.

Vết phanh thứ nhất không liên tục dài 26,58m, rộng 0,5m có hướng Nam - Bắc, điểm đầu của vết phanh cách cột mốc H4 - 706 về phía Nam 16m trên phần đường của xe cơ giới bên phải, cách tâm vạch sơn trắng bên phải 5,7m trên vạch giảm tốc độ, điểm cuối của vết phanh nằm trên phần đường bên phải cách tâm vạch sơn trắng bên phải 6,95m.

Vết phanh thứ hai không liên tục dài 12,20m, rộng 0,5m hướng Nam - Bắc, điểm đầu của vết phanh cách điểm đầu vết phanh thứ nhất về phía Bắc 8,03m trên phần đường của xe cơ giới bên phải cách tâm vạch sơn trắng bên phải 3,85m, điểm cuối của vết phanh cách tâm vạch sơn trắng bên phải 4,46m.

Vết chày trượt thứ nhất hình cong có hướng Đông Nam - Tây Bắc dài 4,52m, rộng 0,32m, điểm đầu của vết chày trượt cách điểm đầu vết phanh thứ hai về phía Bắc 10m trên phần đường của xe cơ giới bên phải cách tâm vạch sơn trắng bên phải 3,38m, điểm cuối của vết chày trượt nằm trên phần đường bên phải cách tâm vạch sơn trắng bên phải 3,97m.

Vết chày trượt thứ hai có hướng Nam - Bắc dài 36m, rộng 0,25m, điểm đầu của vết chày trượt cách điểm đầu vết chày trượt thứ nhất về phía Bắc 8,15m trên phần đường của xe cơ giới bên phải cách tâm vạch sơn trắng bên phải 3,47m, điểm cuối của vết chày trượt là điểm dừng của bánh trước bên trái xe ô tô BKS74C- 058.14 cách tâm vạch sơn trắng bên phải 2,6m.

Vết chày trượt thứ ba có hướng Nam - Bắc dài 34,5m, rộng 0,32m, điểm đầu cách điểm đầu vết chày trượt thứ hai về phía Đông Đông Bắc 2,33m trên phần đường của xe cơ giới bên phải cách tâm vạch sơn trắng bên phải 1,53m, điểm cuối là điểm dừng của bánh trước bên phải xe ô tô BKS74C- 058.14 cách tâm vạch sơn trắng bên phải 0,44m.

Vết cày trượt có hướng Nam - Bắc dài 0,3m, rộng 0,12m, điểm đầu vết cày trượt cách điểm đầu vết chày trượt thứ ba về phía Tây Bắc 4,3m trên phần đường của xe cơ giới bên phải cách tâm vạch sơn trắng bên phải 6,85m, điểm cuối cách tâm vạch sơn trắng bên phải 6,86m.

Đám mảnh vỡ gồm kính, mảnh nhựa có kích thước (21 x 5,5)cm, tâm cầu đám mảnh vỡ cách cột mốc H4 - 706 về phía Bắc 18,8m trên phần đường của xe cơ giới bên phải cách tâm vạch sơn trắng bên phải 3,65m

Xe ô tô BKS 37B-013.69 sau tai nạn nằm trên phần đường của xe cơ giới bên phải, đầu hướng Bắc, đuôi hướng Nam, bánh trước bên phải cách tâm vạch sơn trắng bên phải 4,47m, mép ngoài điểm tiếp đất bánh sau bên phải cách điểm đầu vết cày về phía Bắc 17,5m trên phần đường của xe cơ giới bên phải, cách tâm vạch sơn trắng bên phải 4,66m.

Xe ô tô BKS74C- 058.14 sau tai nạn dừng trên phần đường của xe cơ giới bên phải, đầu hướng Bắc, đuôi hướng Nam, bánh trước bên phải cách tâm vạch sơn trắng bên phải 0,72m, mép ngoài điểm tiếp đất bánh sau bên phải cách mép ngoài điểm tiếp đất của bánh trước bên phải xe ô tô BKS 37B-013.69 về phía Bắc 6,4m trên phần đường của xe cơ giới bên phải cách tâm vạch sơn trắng bên phải 0,35m.

Xe ô tô BKS 89C - 163.92 sau tai nạn nằm trên phần đường của xe thô sơ , người đi bộ bên phải, đầu hướng Bắc, đuôi hướng Nam, mép ngoài điểm tiếp đất của bánh trước bên trái nằm trên phần đường của xe cơ giới bên phải, cách tâm vạch sơn trắng bên phải 0,15m. Mép ngoài điểm tiếp đất của bánh sau bên trái cách mép ngoài điểm tiếp đất của bánh sau bên phải xe ô tô BKS74C- 058.14 về phía Bắc 6,6m trên phần đường của xe cơ giới bên phải, cách tâm vạch sơn trắng bên phải 0,4m.

Khám nghiệm xe ô tô BKS 74C- 058.14 thấy: Góc sau bên trái của cabin có vết va chạm từ sau tới trước làm cong, móp, rách, vỡ và lật ngược cabin về phía trước đầu xe. Cửa lên xuống bên trái bị cong, vênh, trượt sơn, kính bị vỡ. Kính chắn gió phía trước bị vỡ rời; Gương chiếu hậu bên trái bị nứt vỡ; Giảm xóc của cabin bị gãy; Tại vị trí trục khuỷu để lái xe có mảnh vỡ màu xanh kích thước (23 x 19)cm; Phần trước của giá bảo hiểm sườn xe bên trái bị xước trượt và cong theo hướng từ ngoài vào trong kích thước (40 x 50)cm; Góc trước bên trái thùng xe có vết xước trượt, móp lún kích thước (130 x 16)cm; Thang lên xuống bị cong vênh; Mặt ngoài bánh sau cùng bên trái có vết xây xước trên mặt lốp và la răng còn dính chất màu xanh kích thước (130 x 17)cm, trên vết xây xước có vết rách lốp kích thước (9 x 8)cm, la răng bị cong; Góc sau cùng bên trái của thùng xe có vết va chạm làm cong khóa ben hướng từ sau tới trước kích thước (8 x 13)cm; Gương chiếu hậu bên phải 01 cái bị gãy vỡ, 01 cái bị cong gập hướng cabin; Góc trước phải bị gãy vỡ trượt sơn kích thước (1,8 x 0,8)cm; Cửa lên xuống bên phải bị vỡ kính; Ba đòn xóc phía bên trái bị cong vênh; Chấn bụn trước phải bị đẩy dòn ra sau ép vào bầu lọc gió; Bầu lọc gió bị vỡ; Thang lên xuống bên phải bị cong gập theo hướng từ trước ra sau. Hệ thống điều khiển đèn, còi, hãm không hoạt động được.

Tại bản kết luận giám định số 967/GĐ - PC09, ngày 30/6/2020 Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Bình kết luận: Các dấu vết ở góc sau bên trái cabin, thang kim loại bên trái thùng xe, góc trước bên trái thùng xe, mặt ngoài, phần trước khung bảo vệ hông xe bên trái của xe ô tô BKS74C - 058.14 phù hợp với tình huống xe va chạm với một đối tượng khác bề mặt rộng, cứng có chất màu xanh đen theo hướng từ sau tới trước so với trục chuyển động của xe ô tô BKS74C - 058.14. Các dấu vết ở khung bảo vệ hông xe bên phải, chấn bụn bánh trước bên phải, thang

kim loại bên phải thùng xe, phần dưới góc trước thùng xe bên phải của xe ô tô BKS74C - 058.14 phù hợp với tình huống xe va chạm với một đối tượng khác bề mặt rộng, cứng, có chất màu đen theo hướng từ trước ra sau so với trục chuyển động của xe ô tô BKS74C - 058.14.

Khám nghiệm xe ô tô BKS 37B - 013.69 thấy: Kính chắn gió phía trước bên phải bị vỡ kích thước (1,5 x 1,25)m; Góc trước bên phải trên nóc đầu xe bị nứt vỡ kích thước (0,9 x 0,3)m; Góc trước bên phải có vết va chạm hướng từ trước ra sau làm rách vỡ ốp nhựa bên ngoài, đứt gãy các bộ phận bên trong kích thước (2,45 x 6,5)m; Gương chiếu hậu bên phải bị gãy rời; Cửa lên xuống bên phải bị cong gãy, biến dạng, vỡ kính; Kính chắn gió bên phải ô cabin bị vỡ rời; Kính chắn gió sườn xe bên phải bị vỡ kích thước (4,2 x 1,43)m; Khung để hộp nhiên liệu bị cong, vênh bung nắp chắn bùn trước bên phải; Sườn xe bên phải bị móp lún có dính chất màu đen kích thước (1,4 x 6,6)m, điểm thấp nhất so với mặt đất 35cm, cao nhất so với mặt đất 1,7m; kính chiếu hậu bên trái bị cong, lệch, nứt.

Tại bản kết luận giám định số 968/GĐ - PC09, ngày 30/6/2020 Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Bình kết luận: Các dấu vết ở một phần hai kính chắn gió phía trước bên phải, ba đờ xóc bên phải, cụm đèn pha, xi nhan bên phải, ốp đầu xe bên phải, cửa lên xuống bên phải, gọng chữ A phía trước bên phải của xe ô tô BKS 37B - 013.69 phù hợp với tình huống xe va chạm với một đối tượng khác bề mặt rộng, cứng có chất màu đen, xanh theo hướng từ trước ra sau so với trục chuyển động của xe ô tô BKS 37B - 013.69.

Khám nghiệm xe ô tô BKS 89C - 163.92 thấy: Thùng xe bên phải bị đẩy dòn theo hướng từ sau tới trước đầu xe 10cm làm cho các đà ngang của thùng xe bị cong, gãy; Mặt ngoài thùng xe bên trái có vết cà trượt dài 2,35m, rộng 60cm, điểm đầu vết cà trượt cách thành thùng xe phía sau bên trái 3,4m, điểm cao nhất so với mặt đất 1,39m, thấp nhất so với mặt đất 1,33m; Phía sau bên trái thùng xe bị móp méo; Góc sau bên trái của xe có vết va chạm từ sau tới trước làm cong, móp, xước trượt dính chất màu xanh kích thước (150 x 32)cm; Cụm đèn chiếu hậu bên trái bị vỡ kính; Chắn bùn sau trái bị cong, móp dòn về phía trước; Chắn đèn trước bên trái xe ô tô bị nứt vỡ; Bạt trùm xe sau cùng trên bên trái bị rách; Góc sau bên trái của cabin có vết móp lún kích thước (8 x 10)cm hướng từ sau đến trước.

Tại bản kết luận giám định số 969/GĐ - PC09, ngày 30/6/2020 Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Bình kết luận: Các dấu vết ở góc sau bên trái thùng xe, đèn xi nhan phía sau bên trái của xe ô tô BKS 89C - 163.92 phù hợp với tình huống xe bị một đối tượng khác bề mặt rộng, cứng, có chất màu xanh va chạm theo hướng từ sau tới trước so với trục đứng của xe ô tô BKS 89C - 163.92.

Việc thu giữ, tạm giữ tài liệu, đồ vật; xử lý vật chứng: Ngày 18/6/2020 cơ quan CSĐT công an huyện Lệ Thủy đã tiến hành tạm giữ tại anh Nguyễn Đức B xe ô tô BKS 74C- 058.14 và các giấy tờ liên quan gồm: giấy phép lái xe, giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô, giấy chứng nhận bảo hiểm bắt buộc TNDS, giấy chứng nhận kiểm định; Tạm giữ tại anh Nguyễn Nghĩa D xe ô tô BKS 37B -013.69 và các giấy tờ liên quan gồm: Giấy phép lái xe, giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô, giấy chứng nhận kiểm định; Tạm giữ tại anh Nguyễn Văn H xe ô tô BKS 89C - 163.92 và các giấy tờ liên quan gồm: giấy phép lái xe, giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô, giấy

chứng nhận kiểm định (tất cả có đặc điểm như miêu tả tại biên bản tạm giữ đồ vật, tài liệu).

Cơ quan CSĐT Công an huyện Lệ Thủy đã giao xe ô tô cho người quản lý hợp pháp tự bảo quản và trả lại các tài sản cho chủ sở hữu. Riêng xe giấy phép lái xe mang tên Nguyễn Nghĩa D hiện đang tạm giữ chuyển theo hồ sơ vụ án.

Về dân sự: Quá trình điều tra xe đại diện chủ phương tiện ô tô BKS 74C-058.14 yêu cầu bồi thường chi phí khắc phục, sửa chữa xe ô tô BKS 74C-058.14 do tai nạn gây ra là 100.000.000 đồng; chủ phương tiện ô tô BKS 89C - 163.92 yêu cầu bồi thường chi phí khắc phục, sửa chữa xe ô tô BKS 89C - 163.92 do tai nạn gây ra là 27.900.000 đồng. Việc bồi thường xe ô tô BKS 37B -013.69 được thực hiện theo hợp đồng lao động giữa Công ty TNHH dịch vụ vận tải hành khách H và bị can Nguyễn Nghĩa D.

Bản Cáo trạng số 07/CT-VKSNDLT ngày 02/02/2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Lệ Thủy, tỉnh Quảng Bình truy tố bị cáo Nguyễn Nghĩa D về tội: “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo điểm d khoản 1 Điều 260 của Bộ luật hình sự. Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lệ Thủy, tỉnh Quảng Bình giữ nguyên quyết định truy tố; đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm d khoản 1 Điều 260; các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 36 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Nguyễn Nghĩa D từ 15 tháng đến 18 tháng Cải tạo không giam giữ; trả lại giấy phép lái xe cho Nguyễn Nghĩa D; phần bồi thường dân sự đã bồi thường xong trước và tại phiên tòa, các bên không có yêu cầu gì thêm nên miễn xét.

Căn cứ vào các chứng cứ đã được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ toàn diện các chứng cứ, ý kiến của kiểm sát viên, bị cáo, bị hại, người đại diện hợp pháp của bị hại và những người tham gia tố tụng khác.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định của Cơ quan Điều tra, Cơ quan Viện kiểm sát, Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục tố tụng theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự, bị cáo, bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án không có ý kiến hoặc khiếu nại gì nên các hành vi, quyết định tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Nghĩa D khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng như nội dung Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Lệ Thủy đã truy tố bị cáo trước Tòa án. Lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai của người bị hại, người làm chứng, biên bản khám nghiệm hiện trường, sơ đồ hiện trường, biên bản khám phương tiện, kết luận giám định và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra công khai tại phiên tòa. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Vào khoảng 03 giờ 25 phút ngày 18/6/2020, tại Km 706 + 400 quốc lộ 1A thuộc địa phận thôn P, xã H, huyện L, tỉnh Quảng Bình, Nguyễn Nghĩa D

điều khiển xe ô tô 37B -013.69 không giảm tốc độ để có thể dừng lại một cách an toàn khi có biển báo nguy hiểm, có chướng ngại vật phía trước và không giữ khoảng cách an toàn với xe chạy liền phía trước cùng chiều nên đã va chạm với xe ô tô BKS 74C - 058.14 do Nguyễn Đức B điều khiển chạy phía trước cùng chiều dẫn đến xe ô tô BKS 74C - 058.14 do B điều khiển bị mất lái va chạm vào bên trái xe ô tô BKS 89C - 163.92 đang đỗ bên phần đường dành cho người đi bộ bên phải cùng chiều theo hiệu lệnh của tổ tuần tra cảnh sát giao thông. Hậu quả gây thiệt hại về tài sản tổng cộng 152.900.000 đồng. Hành vi của bị cáo Nguyễn Nghĩa D vi phạm Điều 12 Luật giao thông đường bộ và khoản 1 Điều 5; Điều 11 Thông tư số 31/2019/TT-BGTVT ngày 29/8/2019 của Bộ giao thông vận tải quy định về tốc độ và khoảng cách an toàn của xe cơ giới, xe máy chuyên dùng khi tham gia giao thông đường bộ. Hành vi của bị cáo Nguyễn Nghĩa D đã phạm vào tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông thông đường bộ” được quy định tại điểm d khoản 1 Điều 260 của Bộ luật hình sự. Bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Lệ Thủy và lời luận tội của Kiểm sát viên tại phiên tòa truy tố bị cáo Nguyễn Nghĩa D về tội danh và điều luật nêu trên là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Xét Nguyễn Nghĩa D có giấy phép lái xe hợp lệ, nhưng khi điều khiển phương tiện ô tô tham gia giao thông đường bộ đã không chấp hành đúng quy định của pháp luật về giao thông đường bộ, điều khiển ô tô đi không giữ khoảng cách an toàn với xe chạy liền phía trước cùng chiều, chủ quan, phán đoán, xử lý kém nên đã gây tai nạn với ô tô đi cùng chiều phía trước, hậu quả làm thiệt hại tài sản trị giá 152.900.000 đồng. Hành vi của bị cáo đã trực tiếp xâm hại đến tài sản của người khác, xâm phạm đến trật tự an toàn giao thông trên địa bàn, gây tâm lý bất an, bất bình cho người dân khi tham gia giao thông, lỗi trong vụ tai nạn này hoàn toàn thuộc về bị cáo. Vì vậy, cần xử phạt bị cáo mức án đủ nghiêm, tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo đã thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 260 của Bộ luật hình sự, nhằm cải tạo, giáo dục bị cáo cũng như phòng ngừa chung.

[4] Tuy nhiên, xét trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; trong quá trình chuẩn bị xét xử và tại phiên tòa đã tự nguyện bồi thường thiệt hại cho bị hại được các bị hại ghi nhận, nên bị hại anh Nguyễn Văn H trong văn bản đề ngày 23/4/2021 gửi Tòa án và anh Dương Đăng T đại diện bị hại Công ty TNHH một thành viên Thương mại Vận tải 44 trình bày tại phiên tòa đều có ý kiến đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt đối với bị cáo; gia đình bị cáo có bố là ông Nguyễn Nghĩa T, mẹ bà Nguyễn Thị Tr là người có công với cách mạng được Nhà nước tặng Huy chương kháng chiến hạng Nhì; bị cáo có nhân thân tốt, không có tiền án, tiền sự, không có tình tiết tăng nặng. Hội đồng xét xử quyết định áp dụng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự để xét giảm nhẹ về hình phạt cho bị cáo. Xét bị cáo có nơi cư trú rõ ràng, có nhân thân tốt, có nhiều tình tiết giảm nhẹ, Hội đồng xét xử xét thấy chưa cần thiết cách ly bị cáo ra khỏi xã hội, áp dụng hình phạt Cải tạo không giam giữ, là loại hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 260 Bộ luật hình sự đối với bị cáo, như ý kiến đề nghị của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa là đúng mức, tương xứng với tính chất, mức độ, hậu quả do hành vi phạm tội của bị cáo gây ra trong vụ án, thể hiện chính sách khoan hồng của pháp

luật. Đối với việc khấu trừ thu nhập đối với bị cáo, xét thấy theo trình bày của bị cáo và tình hình thực tế thì do tình hình dịch bệnh Covid -19 nên công việc của bị cáo gặp nhiều khó khăn, thu nhập không ổn định, qua xem xét Hội đồng xét xử quyết định miễn khấu trừ thu nhập đối với Nguyễn Nghĩa D.

[5] Về trách nhiệm dân sự:

- Đối với thiệt hại của ô tô BKS 89C- 163.92 do anh Nguyễn Văn H trực tiếp điều khiển, thuộc sở hữu của anh Nguyễn Văn H (xe ô tô này được anh H mua lại của vợ, chồng ông, bà Hoàng Thiên C và Tạ Thị N). Quá trình điều tra bị hại anh Nguyễn Văn H yêu cầu bị cáo bồi thường số tiền 27.900.000 đồng (bao gồm chi phí khắc phục, sửa chữa). Trước khi xét xử vụ án, bị cáo đã bồi thường cho anh Nguyễn Văn H số tiền 20.000.000 đồng, hai bên đã có văn bản xác nhận việc bồi thường số tiền như vậy được coi bồi thường xong, chấm dứt việc bồi thường, không có yêu cầu gì thêm.

- Đối với thiệt hại của ô tô BKS 74C- 058.14 do anh Nguyễn Đức B trực tiếp điều khiển, thuộc sở hữu của Công ty TNHH một thành viên Thương mại Vận tải M (xe ô tô này được mua lại của vợ, chồng ông, bà Nguyễn Thái C và Nguyễn Thị Như Tr), do anh Dương Đăng T đại diện theo ủy quyền. Quá trình điều tra đại diện bị hại yêu cầu bị cáo bồi thường số tiền 100.000.000 đồng (bao gồm chi phí khắc phục, sửa chữa xe ô tô). Tại phiên tòa, bị cáo và anh Dương Đăng T đại diện cho Công ty TNHH một thành viên Thương mại Vận tải M, đã có văn bản thể hiện bị cáo bồi thường trước số tiền 85.000.000 đồng. Trong phần trình bày tại phiên tòa, đại diện cho Công ty TNHH một thành viên Thương mại Vận tải M đề nghị, do bị cáo đã bồi thường được số tiền 85.000.000 đồng, số tiền còn lại giữa hai bên thống nhất bị cáo sẽ có trách nhiệm tiếp tục bồi thường trong thời gian tiếp theo, nên được coi là đã giải quyết xong việc bồi thường, không yêu cầu Hội đồng xét xử giải quyết phần bồi thường dân sự giữa hai bên trong vụ án này nữa.

- Đối với thiệt hại của xe ô tô BKS 37B-013.69 do Nguyễn Nghĩa D trực tiếp điều khiển, thuộc sở hữu của Công ty TNHH dịch vụ vận tải hành khách H. Các lần mở phiên tòa và tại phiên tòa hôm nay đại diện Công ty TNHH dịch vụ vận tải hành khách H đều có đơn xin vắng mặt. Các tài liệu có tại hồ sơ vụ án thể hiện, giữa chủ xe Công ty TNHH dịch vụ vận tải hành khách H và Nguyễn Nghĩa D đã ký hợp đồng lao động số 12-2019/HĐLĐ-HH ngày 01/12/2019, trong đó có thỏa thuận nội dung về bồi thường thiệt hại, nên việc bồi thường thiệt hại của xe ô tô BKS 37B-013.69 do Nguyễn Nghĩa D trực tiếp điều khiển được thực hiện theo nội dung hợp đồng lao động đã ký kết giữa hai bên, nếu các bên không thỏa thuận được thì sẽ được giải quyết ở vụ án dân sự khác.

- Đối với anh Nguyễn Đức B là lái xe ô tô BKS 74C- 058.14, khi xảy ra tai nạn, anh B bị thương được đưa đi sơ cứu, nhưng thương tích nhẹ nên đã từ chối giám định; quá trình điều tra và tại phiên tòa anh B không yêu cầu bồi thường về dân sự nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[6] Về xử lý vật chứng: Quá trình điều tra Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Lệ Thủy đã tiến hành tạm giữ tại anh Nguyễn Đức B xe ô tô BKS 74C- 058.14 và các giấy tờ liên quan gồm: giấy phép lái xe, giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô, giấy chứng nhận bảo hiểm bắt buộc TNDS, giấy chứng nhận kiểm định; Tạm



giữ tại anh Nguyễn Nghĩa D xe ô tô BKS 37B -013.69 và các giấy tờ liên quan gồm: giấy phép lái xe, giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô, giấy chứng nhận kiểm định; Tạm giữ tại anh Nguyễn Văn H xe ô tô BKS 89C - 163.92 và các giấy tờ liên quan gồm: giấy phép lái xe, giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô, giấy chứng nhận kiểm định.

Cảnh sát điều tra Công an huyện Lệ Thủy đã giao xe ô tô cho người quản lý hợp pháp tự bảo quản và trả lại các tài sản cho chủ sở hữu. Hiện tại còn Giấy phép lái xe số 790134749437 do Sở Giao thông vận tải tỉnh Nghệ An cấp ngày 20/4/2018 đứng tên Nguyễn Nghĩa D, được chuyển theo cùng hồ sơ vụ án. Xét thấy, do Nguyễn Nghĩa D không bị Hội đồng xét xử áp dụng hình phạt bổ sung liên quan đến việc sử dụng Giấy phép lái xe này, nên Hội đồng xét xử quyết định trả lại Giấy phép lái xe cho bị cáo sau khi bản án có hiệu lực pháp luật, theo quy định tại Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

[7] Về án phí: Bị cáo Nguyễn Nghĩa D phải chịu án phí hình sự theo quy định của pháp luật.

*Vì các lẽ trên,*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ điểm d khoản 1 Điều 260; các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 36 Bộ luật hình sự; điểm b khoản 3 Điều 106, khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 21, 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội ngày 30/12/2016 về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Tuyên bố Nguyễn Nghĩa D phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”.

2. Xử phạt: Nguyễn Nghĩa D 15 (mười lăm) tháng Cải tạo không giam giữ.

Giao Nguyễn Nghĩa D cho Ủy ban nhân dân xã M, huyện D, tỉnh Nghệ An giám sát, giáo dục trong thời gian chấp hành hình phạt. Trong trường hợp người chấp hành hình phạt Cải tạo không giam giữ vắng mặt, thay đổi nơi cư trú hoặc làm việc thì thực hiện theo quy định tại Điều 100 Luật thi hành án hình sự.

Thời hạn chấp hành hình phạt Cải tạo không giam giữ kể từ ngày Ủy ban nhân dân xã M, huyện D, tỉnh Nghệ An nhận được bản án và quyết định thi hành án của Tòa án.

3. Trách nhiệm dân sự: Đã bồi thường xong, miễn xét.

4. Xử lý vật chứng: Trả lại cho Nguyễn Nghĩa D 01 Giấy phép lái xe số 790134749437 do Sở Giao thông vận tải tỉnh Nghệ An cấp ngày 20/4/2018 đứng tên Nguyễn Nghĩa D sau khi bản án có hiệu lực pháp luật.

Giấy phép lái xe nêu trên hiện có tại hồ sơ vụ án và sẽ được chuyển giao cho Chi cục thi hành án dân sự huyện L, tỉnh Quảng Bình sau khi bản án có hiệu lực pháp luật để trả lại cho Nguyễn Nghĩa D.

5. Án phí: Bị cáo Nguyễn Nghĩa D phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bảo cho bị cáo, bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (15/10/2021). Bị hại vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được tổng đạt hợp lệ; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo về những nội dung liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được tổng đạt hợp lệ để yêu cầu Toà án nhân dân tỉnh Quảng Bình xét xử lại theo trình tự phúc thẩm./.

**Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Q.Bình;
- VKSND tỉnh Q.Bình;
- Sở Tư pháp tỉnh Q.Bình;
- VKSND huyện Lệ Thủy;
- Công an huyện Lệ Thủy (02 bản);
- Chi cục THADS huyện L;
- Bị cáo; bị hại; người có QLNVLQ;
- Lưu VP; HSPA.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Nguyễn Thanh Hải**